TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MỸ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST- HNGĐ	*Yên Mỹ, ngày 24 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ - TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-HNGĐ ngày 27/02/2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1, Anh Lê Văn G - sinh năm 1983.

2, Chị Lê Thị T - sinh năm 1985.

Đều địa chỉ: Thôn M, xã YP, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:* Cháu Lê Quốc V – sinh ngày 26/5/2005 và cháu Lê Thị Kim A– sinh ngày 29/3/2009 .

Người đại diện hợp pháp cho cháu V và cháu A: Anh Lê Văn G và chị Lê Thị T (bố mẹ đẻ của các cháu).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh Lê Văn G và chị Lê Thị T như đơn yêu cầu và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Xét thấy: Hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/3/2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn G và chị Lê Thị T tự nguyện thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh G và chị T cùng xác định anh chị có 02 con chung là cháu Lê Quốc V – sinh ngày 26/5/2005 và cháu Lê Thị Kim A– sinh ngày 29/3/2009 hiện nay đang ở với Anh G. Ly hôn, anh chị thỏa thuận Anh G tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lê Quốc V, chị T chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lê Thị Kim A cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị T và Anh G không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nhưng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

Bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, Anh G, chị T, cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Anh G và chị T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn G tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0009443 ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Yên Mỹ. Anh G đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;*
- *VKSND + THA huyện;*
- *UBND xã YP;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Ngô Xuân Quỳnh